**BÁO CÁO BIỆN PHÁP**

 **1. Tên biện pháp:** “**MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP VÀ KĨ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC NHẰM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC – PHẨM CHẤT CHO HỌC SINH LỚP 4 TRONG GIỜ TẬP ĐỌC”**

 **2. Bộ môn (lĩnh vực) áp dụng sáng kiến:** Phân môn tập đọc lớp 4

**3. Tác giả:**

Họ và tên: Trần Thị Linh Nam (nữ): Nữ

Ngày tháng/năm sinh: 23/09/1994

Trình độ chuyên môn: Đại học sư phạm

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên – Trường Tiểu học Chí Minh I

Điện thoại: 0982.523.994

**4. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến:**

**5. Đơn vị áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):** Trường Tiểu Học Chí Minh I - Chí Minh - Tứ Kỳ - Hải Dương. SĐT: 02203747509

**6. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

**7. Thời gian áp dụng sáng kiến lần đầu:** Tháng 9/2022

|  |  |
| --- | --- |
| **TÁC GIẢ***(ký, ghi rõ họ tên)****Trần Thị Linh*** |  **XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ**  |

**I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI**

**1. Cơ sở lí luận và thực tiễn:**

 Môn Tiếng Việt nói chung và phân môn Tập đọc nói riêng giữ vai trò đặc biệt quan trọng đối với cấp tiểu học. Nếu học tốt phân môn Tập đọc sẽ giúp các em học tốt hơn các phân môn của bộ môn Tiếng Việt như: Nó sẽ giúp thêm cho phân môn Tập làm văn , về câu sẽ chau chuốt hơn, diễn đạt bằng ngôn ngữ rõ ràng mạch lạc, biết sàng lọc để đưa hình ảnh hay vào trong bài. Nó còn giúp cho phân môn chính tả như viết đúng, ít sai lỗi hơn. Trong phân môn Kể chuyện, các em sẽ biết cách kể hay, hấp dẫn người nghe hơn…Đồng thời thông qua phân môn Tập đọc, sẽ hình thành cho các em nhân cách con người mới phù hợp với thời đại, hình thành cho các em tình yêu quê hương đất nước. Qua đó sẽ giúp học sinh phát huy tính tích cực, tự giác học tập, các em sẽ đọc thông, viết thạo và có khả năng diễn đạt tốt trong quá trình giao tiếp với mọi người xung quanh.

**\* Yêu cầu của chương trình**

- Đọc rành mạch, trôi chảy theo tốc độ quy định giữa HKI khoảng 75 tiếng/phút.

- Bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn, đoạn thơ phù hợp với nội dung đoạn đọc.

- Hiểu nội dung chính của từng đoạn, nội dung của cả bài; nhận biết được một số hình ảnh, chi tiết có ý nghĩa trong bài; bước đầu biết nhận xét về nhân vật trong văn bản tự sự**.**

**2. Khảo sát học sinh**

 Để nắm bắt khả năng nghe, nói, đọc, viết của học sinh thì ngay từ khi được phân công lớp, tôi đã kiểm tra kĩ năng đọc của học sinh, kết quả thu được như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Thời gian | Lớp | Sĩ số | Số HS đọc đúng | Tỉ lệ | Số HS hiểu ND bài, đọc hay | Tỉ lệ | Số HS đọc sai từ, chưa hiểu ND | Tỉ lệ |
| Đầu năm học | 4A | 33 | 22 | 66,7% | 15 | 45,5% | 11 | 33,3% |

**3. Thực trạng**

***3.1. Giáo viên:***

- Một số giáo viên chưa đổi mới phương pháp nên chưa phát huy được năng lực phẩm chất của học sinh.

- Một số giáo viên chỉ quan tâm đến việc hoàn thành mục tiêu bài dạy, chưa thật sự chú ý việc tạo không khí lớp học nhẹ nhàng mà hiệu quả.

***3.2. Học sinh:***

- Nhiều học sinh phát âm không chuẩn, không tích cực luyện đọc và tìm hiểu bài, cảm thụ nghệ thuật chưa tốt. Có em không hào hứng với tiết học.

**II. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

- Trước hết, tôi đã nắm rõ yêu cầu của chương trình đối với phân môn tập đọc. Ngay từ đầu năm nhận lớp chủ nhiệm, tôi đã tìm hiểu học sinh, nắm bắt được tình hình đọc của học sinh, phân hóa đối tượng HS.

 ***Biện pháp 1: Sử dụng có hiệu quả phương pháp truyền thống như: làm mẫu, giảng giải, thuyết trình, trực quan..***

Các phương pháp truyền thống rất hiệu quả trong việc rèn phát âm và đọc đúng, rèn kĩ năng ngắt nghỉ cụm từ - câu, rèn kĩ năng lên giọng, hạ giọng, phân biệt lời của nhân vật và lời người dẫn.

Giúp HS hiểu nghĩa từ đúng văn cảnh, hiểu ND bài đọc bằng hệ thống câu hỏi THB theo hướng phát huy năng lực của học sinh.

 Rèn đọc diễn cảm và thi đọc diễn cảm.

 ***Biện pháp 2: Sử dụng linh hoạt, sáng tạo, hài hoà các phương dạy học tích cực*.**

 Trong dạy học “ Không có phương pháp, kĩ thuật nào là vạn năng” nên tôi lựa chọn phương pháp, hình thức, kĩ thuật thích hợp cho từng tiết học giúp học sinh tiếp cận kiến thức một cách chủ động, sáng tạo để tiết học sinh động, giải quyết vấn đề một cách hợp lý, tạo hứng thú học tập cho học sinh. Sau đây là một số phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực tôi dùng trong phân môn Tập đọc:

 **1. Phương pháp hoạt động nhóm**

 Với phương pháp hoạt động nhóm, lớp sẽ được phân thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm từ 2-4 bạn. Các nhóm này có thể cố định hoặc thay đổi, cùng sửa lỗi cho nhau trong quá trình đọc, thảo luận chủ đề giống hoặc khác nhau tùy thuộc vào yêu cầu học tập.

 **Cách tiến hành:**

 Cả lớp làm việc chung: Giáo viên phân nhóm, đưa ra chủ đề, phân chia nhiệm vụ cho từng nhóm.

 Làm việc nhóm: Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong nhóm, cả nhóm thảo luận để đưa ra kết quả, sau đó cử đại diện báo cáo kết quả của nhóm.

Tổng kết: Các nhóm lần lượt báo cáo kết quả để cả lớp đánh giá. Giáo viên tổng kết.

 Phương pháp hoạt động nhóm tăng tính chủ động và khả năng giao tiếp của học sinh khi cùng nhau tìm hiểu về vấn đề đưa ra và trình bày ý kiến của cá nhân của mỗi thành viên.

 Tăng thêm sự hiểu biết cho học sinh cũng như nhận biết được những điều cần học hỏi.

 Tạo sự công bằng và gắn kết thành viên trong lớp

 **Ví dụ:** Ở bài tập đọc “Mẹ ốm”, tôi chia lớp thành các nhóm đôi, 2 bạn ngồi cùng bàn thành 1 nhóm, các em sẽ đọc nối tiếp đoạn cho đến hết bài. Bạn này đọc thì bạn kia sẽ lắng nghe và sửa lỗi cho bạn của mình. Sau đó 1 vài nhóm báo cáo, các nhóm khác nhận xét. Tôi sẽ nhận xét, đánh giá, tuyên dương những nhóm đọc tốt.

 **2. Phương pháp vấn đáp**

 Đây là phương pháp dạy học mà ở đó tôi sẽ là người đưa ra các câu hỏi và học sinh sẽ trả lời, học sinh có thể cùng nhau tranh luận hoặc tranh luận với tôi, từ đó giúp học sinh tiếp thu được kiến thức của bài giảng.

Trong **phương pháp dạy học tích cực ở tiểu học**, có 2 loại phương pháp vấn đáp:

***Vấn đáp tái hiện***: Giáo viên đưa ra các câu hỏi và yêu cầu học sinh trả lời bằng cách dựa vào trí nhớ về kiến thức đã được học mà không cần phải suy luận.

***Vấn đáp giải thích – minh họa***: Giáo viên đưa ra các câu hỏi nhưng để giúp học sinh dễ hình dung và dễ nhớ sẽ sử dụng đến ví dụ minh hoạ.

Phương pháp vấn đáp là phương pháp mà giáo viên sẽ đưa ra câu hỏi, còn học sinh sẽ trả lời.

 **Ví dụ:** Ở phần khám phá của bài “Truyện cổ nước mình”, tôi tổ chức dưới dạng trò chơi, 1 học sinh lên làm quản trò, các học sinh còn lại sẽ lên bốc thăm câu hỏi và trả lời dưới hình thức vấn đáp. Các học sinh khác nhận xét. Giáo viên sẽ là người nhận xét trò chơi và tuyên dương học sinh.

 **3. Phương pháp đóng vai**

 Là phương pháp dạy học mà tôi sẽ cho các em học sinh thực hành về các cách ứng xử thông qua một tình huống đóng vai nào đó.

 Phương pháp đóng vai có nhiều ưu điểm:

 - Giúp học sinh rèn luyện được kỹ năng ứng xử và thể hiện thái độ của mình trước một vấn đề, tình huống nào đó.

 - Tăng được sự chú ý và hứng thú đối với học sinh.

 - Tăng khả năng sáng tạo cho học sinh.

 - Khích lệ học sinh có những hành vi, thái độ đúng đắn theo chuẩn mực.

 - Nhận biết tác động và hiệu quả của lời nói, hành động.

**Cách tiến hành:**

Giáo viên chia lớp thành từng nhóm, giao tình huống và quy định rõ thời gian chuẩn bị, thời gian diễn đóng vai.

Các nhóm thảo luận về tình huống đóng vai, phân chia vai diễn.

Các nhóm thực hiện đóng vai.

Giáo viên phỏng vấn các bạn học sinh đóng vai và cả lớp thảo luận, đánh giá về cách ứng xử của nhân vật.

Giáo viên đưa ra kết luận về cách ứng xử phù hợp nhất.

 Ở phương pháp này tôi áp dụng vào những bài tập đọc có nhiều nhân vật.

 **Ví dụ**: Bài tập đọc “Dế Mèn bênh vực kẻ yếu”, tôi cho học sinh đóng vai theo 4 nhân vật trong văn bản (Dế Mèn, Nhà Trò, Nhện, người dẫn chuyện). Học sinh thực hiện trước lớp, học sinh khác nghe, nhận xét. Giáo viên nhận xét, tuyên dương.

 ***Biện pháp 3: Sử dụng linh hoạt, sáng tạo, hài hoà các kĩ thuật dạy học tích cực*.**

 **1.Kĩ thuật "Khăn trải bàn"**

 - Là hình thức tổ chức hoạt động mang tính hợp tác kết hợp giữa hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm.

 - Kĩ thuật này tôi thường sử dụng trong phần tìm hiểu bài của các bài tập đọc. Chia lớp thành các nhóm 4-6, phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấp được chia thành 5-7 phần, 4-6 góc để 4-6 bạn tự viết ý kiến cá nhân của mình. Phần ở giữa để viết ý kiến chung của cả nhóm. Kĩ thuật Khăn trải bàn được tôi biến tấu phù hợp với thực tế lớp.

- Do lớp đông và để tiết kiệm, tôi thu lượm lịch cũ. Khi thảo luận, học sinh dùng giấy nhớ để ghi ý kiến. Tôi sẽ kiểm tra được những em học tốt và chưa học tốt. Những em học chưa tốt phải có kế hoạch dạy kèm. (Có video kèm theo)

 **2. Kỹ thuật "ổ bi"**

 Là một kỹ thuật dùng trong thảo luận nhóm, trong đó học sinh chia thành hai nhóm ngồi theo hai vòng tròn đồng tâm như hai vòng của một ổ bi và đối diện nhau để tạo điều kiện cho mỗi học sinh có thể nói chuyện lần lượt với các học sinh ở nhóm khác.

 Nhưng tôi đã áp dụng linh hoạt hình thức tổ chức để phù hợp với điều kiện lớp tôi. Tôi thay 2 vòng bi thành 1 vòng bi nhưng vẫn hiệu quả và tạo được không khí sôi nổi khi luyện đọc từ khó, câu khó và học thuộc lòng.

Khi luyện đọc từ khó, câu khó, trước tiên, tôi cho HS tìm và ghi từ, câu khó vào giấy. Sau đó đọc và chuyển cho bạn . Hết một lượt, tôi hô khẩu lệnh: “chuyển” để HS chuyển giấy cho bạn và nhận giấy của bạn khác. Sau 4 lượt, HS nhận lại giấy của mình thì dừng. Cụ thể:

Lượt 1: bạn số 1 đọc với bạn số 4, bạn số 2 đọc với bạn số 3.

Lượt 2: Đổi vị trí từ, bạn số 4 đọc với bạn số 3, bạn số 1 đọc với bạn số 2.

Lượt 3: Tiếp tục đổi vị trí, bạn số 3 đọc với bạn số 2, bạn số 1 đọc với bạn số 4.

Lượt 4: Đổi tương tự, bạn số 2 đọc với bạn số 1, bạn số 3 đọc với bạn số 4.

 Để học thuộc lòng những khổ thơ – câu văn- bài thơ ngắn, đễ thuộc, tôi cũng đã áp dụng kĩ thuật này để thay đổi không khí lớp, giúp các em học thuộc trong quá trình lắng nghe và tương tác với bạn.

Dưới đây là video minh họa.

 **3. Kỹ thuật tia chớp**

 - Là một kỹ thuật huy động sự tham gia của các thành viên đối với một câu hỏi nào đó, hoặc nhằm thu thông tin phản hồi nhằm cải thiện tình trạng giao tiếp và không khí học tập trong lớp, thông qua việc các thàncấu trúch viên lần lượt nêu ngắn gọn và nhanh chóng (nhanh như tia chớp) ý kiến của mình về một câu hỏi hoặc một vấn đề. Tôi thường dung kĩ thuật này để HS tìm nhanh số đoạn, số nhân vật , từ ngữ lặp lại, hình ảnh HS thích nhất, cách đọc lời nhân vật…Với những văn bản có nội dung dẽ tìm, gần gũi với học sinh, tôi cũng áp dụng kĩ thuật này để HS tìm và nêu nhanh nội dung.

 **Ví dụ:** Trong bài tập đọc “Dế Mèn bênh vực kẻ yếu”, với câu hỏi: “Em học được đức tính tốt đẹp, đang quý gì từ Dế Mèn?”. Mỗi học sính sẽ nêu một hoặc một vài đức tính mà bản thân thấy phù hợp với nội câu hỏi của cô giáo. Giáo viên chốt đáp án, khen, tuyên dương học sinh.

  ***Biện pháp 4: Đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào dạy học phân môn tập đọc***

 Trong các tiết dạy tập đọc, tôi đã soạn giáo án điện tử và sử dụng ti vi như một công cụ hỗ trợ hoạt động dạy học. Đó là phương tiện dạy học hiện đại có tác dụng kích thích hứng thú học tập của HS giúp hiệu quả giờ học cao hơn.

Trong phần khởi động, tôi thường dùng các đoạn clip, bài hát có liên quan đến bài mới để tạo hứng thú cho học sinh rồi từ đó dẫn dắt vào bài học. Nhưng kích thích được ham mê của học sinh nhất vẫn là các trò chơi khởi động. Tôi thường thay đổi các trò chơi tạo ra sự tươi mới, cuốn hút học sinh như: (có video và trò chơi kèm theo)

 Trong phần luyện đọc, tôi thường thiết kế trên slide cách ngắt, nghỉ, nhấn giọng, hạ giọng để học sinh dễ quan sát và luyện đọc. Ví dụ:

Tre xanh/ xanh tự bao giờ?

Chuyện ngày xưa/ đã có bờ tre xanh.

Thân gầy guộc,/ lá mong manh

Mà sao nên lũy,/ nên thành/ tre ơi?

 Các Slide trình chiếu cũng là phương tiện tôi sử dụng để giúp học sinh học thuộc lòng nhanh và hiệu quả hơn

**III. KẾT QUẢ THU ĐƯỢC**

Sau khi đã dạy ở lớp 4A theo hướng đã nêu ở trên, tôi thấy chất lượng đọc của học sinh được nâng lên rõ rệt.

 Để đối chứng kết quả, tôi cũng tổ chức dạy bài “Dế Mèn bênh vực kẻ yếu” ở lớp 4A. Đồng thời, tôi đã kiểm tra chất lượng đọc của học sinh và có kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Thời gian | Lớp | Sĩ số | Số HS đọc đúng | Tỉ lệ | Số HS hiểu ND bài, đọc hay  | Tỉ lệ | Số HS đọc sai từ, chưa hiểu ND | Tỉ lệ |
| Cuối học kì I | 4A | 33 | 31 | 93,9% | 25 | 75,8% | 2 | 6,1% |

 Dựa vào thực nghiệm dạy - học theo mô hình nghiên cứu trên, qua khảo sát kiểm tra, tôi thấy chất lượng đọc đúng, đọc diễn cảm của học sinh đã được nâng lên rõ rệt. Tôi cũng rất phấn khởi thấy trong các giờ tập đọc học sinh say mê học và lớp học sôi nổi. Nhiều em đầu năm đọc còn nhỏ, chưa trôi chảy, đến giữa kì I các em đọc to, rõ ràng, lưu loát hơn. Nhiều em đọc hay và diễn cảm theo đúng yêu cầu đề ra.

**KẾT LUẬN**

 Trong quá trình giảng dạy, tôi luôn áp dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức,.. giảng dạy. Kết quả thu được là đa số các em đọc lưu loát, nhiều em đọc đúng, hay, giờ học diễn ra một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và hiệu quả. Chất lượng đọc của học sinh tăng lên rõ rệt. Khi đọc tốt thì kĩ năng nói, diễn đạt của các em rất mạch lạc, phong phú, chữ viết ít sai lỗi chính tả. Để giờ dạy đạt được kết quả tốt thì tôicần chủ động trong mọi tình huống, tạo thói quen tự học, tự tìm tòi kiến thức.Trong giảng dạy nghiên cứu người tôi phải kiên trì, bền bỉ tránh nôn nóng khi chưa thấy kết quả. Tìm cách khắc phục những điểm yếu, những điểm chưa phù hợp để lựa chọn được phương pháp tối ưu. Không ngừng học hỏi nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn phục vụ đáp ứng yêu cầu

giáo dục hiện nay.

 Mặc dù kết quả bước đầu có triển vọng tốt, song thời gian thực nghiệm chưa dài nên không tránh khỏi những sai sót.Tôi rất mong nhận được sự giúp đỡ, đóng góp ý kiến của các cấp lãnh đạo, các bạn đồng nghiệp để nội dung được trọn vẹn hơn, có giá trị thực tế cao hơn, góp phần nâng cao chất lượng dạy - học ở môn Tiếng Việt nói chung và môn Tập đọc nói riêng.

 ***Tôi xin chân thành cảm ơn!***